

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN THAN CAO SƠN-TKV

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV họp ngày 22 tháng 04 năm 2021,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các báo cáo trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, bao gồm:

1. Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH (ĐHCĐ)	KHĐC (QĐ 2168)	THỰC HIỆN	SS/KH ĐHCĐ (%)	SS/KH ĐC 2168 (%)
1	Bốc xúc đất đá	m ³	19.240.000	20.240.000	20.240.215	105	100
2	Than sản xuất:	tấn	2.305.000	2.106.000	2.154.673	93	102
-	Than NK via chính	tấn	2.154.000	1.955.000	1.954.640	91	100
-	Than sạch từ ĐDLT	tấn	151.000	151.000	200.033	132	132
3	Than tiêu thụ	tấn	2.406.000	2.050.000	2.328.345	97	114
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	3.107	2.747	3.100	100	113
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	26	22	73	281	332
6	Cổ tức (DK)	%	7	7	12	171	171

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Bốc xúc đất đá	m ³	60.400.000	
2	Than sản xuất tổng số	tấn	6.250.000	
3	Than tiêu thụ	tấn	6.114.000	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	8.005	
5	Tiền lương	đ/ng-thg	9.853.000	
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	63,638	
7	Cổ tức	% vốn ĐL	≥ 7	
8	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	338	

c. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 phù hợp với điều kiện thực tế và công bố thông tin cho các cổ đông theo luật định.

2. Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán.

3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị công ty, giám sát ban điều hành năm 2020.

4. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS, kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2020

Điều 2. Thông qua Phương án trích chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020, mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS năm 2021.

1. Phương án trích chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020

1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	261.351
2	Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2020	Tr.đồng	85.368
3	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ năm 2020	Tr.đồng	175.983
a	Trả cổ tức (12 % vốn điều lệ)	Tr.đồng	51.416
b	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST năm 2020)	Tr.đồng	78.406
c	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đồng	45.900
	- Quỹ Khen thưởng (70%)	Tr.đồng	32.130
	- Quỹ phúc lợi (30%)	Tr.đồng	13.770
d	Trích quỹ thưởng NQLDN và KSV	Tr.đồng	261

2. Mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và BKS năm 2021

TT	Chức danh	Mức phụ cấp trách nhiệm 01 tháng (VNĐ)	Ghi chú
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	
3	Trưởng BKS	4.580.000	
4	Ủy viên BKS	4.380.000	

Mức tiền thù lao trên được chi trả:

- Thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm;
- Thành viên chuyên trách HĐQT, BKS nhưng kiêm nhiệm các chức danh quản lý, điều hành trong Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV.

Điều 3. Thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Điều 4. Thông qua Quy chế Nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Điều 5. Thông qua Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Điều 6. Thông qua Quy chế Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Điều 7. Thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV, bao gồm:

1. Công ty TNHH PKF - Việt Nam. Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.
2. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY. Trụ sở chính: Tầng 5 Tháp B2 tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
3. Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
4. Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.



Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV năm 2021 đã được tiến hành công khai, minh bạch, đúng theo quy định hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV có trách nhiệm thực hiện các công việc được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua trong nghị quyết, đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp, của các cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật.

2. Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV năm 2021 thông qua.

Nơi nhận:

- Đăng Website công ty;
- Lưu VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA****Vũ Văn Khấn**

Cẩm Phả, ngày 22 tháng 04 năm 2021

BIÊN BẢN
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV trụ sở chính tại Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp: 5702053837, đăng ký lần đầu: Ngày 05 tháng 08 năm 2020, đăng ký tại Sở Kế hoạch và đầu tư Tỉnh Quảng Ninh, tiến hành họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 tại Văn phòng Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV Phường Cẩm Sơn, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, dưới sự chủ tọa của ông Vũ Văn Khẩn, Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty.

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC

1. Chủ tọa đại hội chỉ định ông Doãn Mạnh Hà, Thư ký công ty, làm Thư ký đại hội, Bà Đoàn Thị Lương, Phó phòng TCLĐ và ông Bùi Văn Huy, Chánh Văn Phòng Công đoàn Công ty, là tổ giúp việc cho thư ký.

2. Ông Phạm Phú Mỹ, Người phụ trách quản trị công ty, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông, báo cáo:

Tổng số đại biểu tham dự đại hội có 33 cổ đông và đại diện ủy quyền, đại diện cho 28.402.956 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 66,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty. 33 cổ đông và đại diện ủy quyền đủ tư cách tham dự Đại hội theo quy định.

3. Thông qua chương trình và quy chế đại hội

Đại biểu tham dự đại hội đã nghe ông Ninh Văn Đạt, Trưởng phòng TCLĐ công ty, trình bày chương trình, quy chế đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

a. Đại hội biểu quyết thông qua chương trình đại hội.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

b. Đại hội biểu quyết thông qua quy chế đại hội:

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV năm 2021 đủ điều kiện tiến hành theo luật định.

II. BÁO CÁO ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội đã được nghe và thảo luận các báo cáo sau:

1. Ông Phạm Thành Đông, Giám đốc Công ty, trình bày:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH (ĐHCĐ)	KHĐC (QĐ 2168)	THỰC HIỆN	SS/KH ĐHCĐ (%)	SS/KH ĐC 2168 (%)
1	Bốc xúc đất đá	m ³	19.240.000	20.240.000	20.240.215	105	100
2	Than sản xuất:	tấn	2.305.000	2.106.000	2.154.673	93	102
-	Than NK vỉa chính	tấn	2.154.000	1.955.000	1.954.640	91	100
-	Than sạch từ ĐDLT	tấn	151.000	151.000	200.033	132	132
3	Than tiêu thụ	tấn	2.406.000	2.050.000	2.328.345	97	114
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	3.107	2.747	3.100	100	113
5	Lợi nhuận	Tỷ đồng	26	22	73	281	332
6	Cổ tức (DK)	%	7	7	12	171	171

b. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Bốc xúc đất đá	m ³	60.400.000	
2	Than sản xuất tổng số	tấn	6.250.000	
3	Than tiêu thụ	tấn	6.114.000	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	8.005	
5	Tiền lương	đ/ng-th	9.853.000	
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	63,638	
7	Cổ tức	% vốn ĐL	≥ 7	
8	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	338	

c. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 phù hợp với điều kiện thực tế và công bố thông tin cho các cổ đông theo luật định.

2. Ông Đinh Văn Chiến, Kế toán trưởng công ty, trình bày:

a. Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

b. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020

1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	261.351
2	Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2020	Tr.đồng	85.368
3	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ năm 2020	Tr.đồng	175.983
a	Trả cổ tức (12 % vốn điều lệ)	Tr.đồng	51.416
b	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST năm 2020)	Tr.đồng	78.406
c	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đồng	45.900

	- Quỹ Khen thưởng (70%)	Tr.đồng	32.130
	- Quỹ phúc lợi (30%)	Tr.đồng	13.770
d	Trích quỹ thưởng NQLDN và KSV	Tr.đồng	261

c. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 (05/08/2020 - 31/12/2020)

- Chủ tịch HĐQT: 25.700.000 đồng.
- 4 thành viên HĐQT của Công ty: 87.600.000 đồng.
- Trưởng Ban Kiểm soát: 22.900.000 đồng.
- 4 thành viên Ban kiểm soát của Công ty: 87.600.000 đồng.
- Tổng số tiền thù lao chi trả cho HĐQT, BKS: **223.800.000** đồng.

d. Đề xuất mức thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021.

TT	Chức danh	Mức phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)	Cơ sở tính Lương Giao Khoán x 20%
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000
3	Trưởng BKS	4.580.000	22.900.000 x 20% = 4.580.000
4	Ủy viên BKS	4.380.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000

e. Mức tiền thù lao trên được chi trả cho:

- Thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm;
- Thành viên chuyên trách HĐQT, BKS nhưng kiêm nhiệm các chức danh quản lý, điều hành trong Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV.

3. Bà Nguyễn Thị Lịch, Trưởng ban kiểm soát công ty trình bày:

a. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS, kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2020

b. Báo cáo thông qua Quy chế Hoạt động của BKS Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV sửa đổi.

c. Báo cáo đề xuất danh sách các công ty kiểm toán kiểm toán BCTC năm 2021

- Công ty TNHH PKF - Việt Nam. Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tường - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY. Trụ sở chính: Tầng 5 Tháp B2 tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
- Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

4. Ông Trần Phương Nam, Ủy viên HĐQT, trình bày:

- a. Báo cáo thông qua Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV
- c. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

III. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Ý kiến phát biểu của các đại biểu tham dự đại hội

1. Ông Nguyễn Cao Quỳnh:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của Giám đốc Công ty nhìn chung các chỉ tiêu 5 tháng của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV hoàn thành tương đối chọn vẹn. Đây là cố gắng nỗ lực của CBCNV dưới sự chỉ đạo điều hành của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc.
- Tiêu thụ vượt kế hoạch, doanh thu giảm 1% so với kế hoạch. Như vậy, chất lượng than tiêu thụ có vấn đề.
- Kết quả SXKD 5 tháng cuối năm 2020. Vậy, còn 7 tháng đầu năm của hai công ty bị sáp nhập được hiểu là cộng dồn. Cần thêm vào báo cáo kết quả SXKD của Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.
- Thống nhất với dự kiến nhuận phân phối năm 2020 tại tờ trình của HĐQT công ty trình ĐHĐCĐTN năm 2021.

2. Ông Trần Khắc Luyện:

- Nhất trí với báo cáo, điều lệ, Báo cáo của BKS... được trình bày tại đại hội.
- Báo cáo SXKD từ 05/08 đến 31/12 năm 2020. Cần bổ sung thêm tình hình SXKD 7 tháng đầu năm 2020 của hai công ty bị hợp nhất.
- Công ty cổ phần Than Tây nam Đá Mài trước đây còn hơn 40 tỷ đồng quỹ đầu tư phát triển. Vậy lỗ, lãi của hai công ty như thế nào?

3. Ông Đinh Văn Chiến:

- Các cổ đông xem lại các báo cáo, nghị quyết đại ĐHĐCĐ làm thứ nhất của Công cổ phần Than Cao Sơn – TKV tổ chức họp ngày 16/10/2020. Tại Đại hội này xin phép không nhắc lại.

- Quỹ ĐTPT của Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài còn hơn 40 tỷ được cộng dồn cho công ty hợp nhất. Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV tiếp tục trích bổ sung vào quỹ Đầu tư phát triển.

4. Ông Đỗ Văn Kiên: cơ cấu than tiêu thụ và doanh thu có chênh lệch. Lý do thị trường than tiêu thụ rất khó khăn. Chất lượng than khai thác của Công ty tốt hơn kế hoạch. Chênh lệch là do cơ cấu than tiêu thụ, cơ cấu tồn kho than.

5. Chủ tọa: Đánh giá cao ý kiến tham gia của các cổ đông, ý kiến giải thích của các cán bộ trong Công ty đã đánh giá đúng thực trạng của vấn đề. Chênh lệch giữ than tiêu thụ và doanh thu theo kế hoạch là do cơ cấu than tồn, điều chỉnh giá than của TKV. Hiệu quả SXKD của Công ty rất cao.

6. Ông Nguyễn Cao Quỳnh: Báo cáo SXKD tại Đại hội ĐCĐTN lần thứ nhất tổ chức ngày 16/10/2020 chỉ có số liệu của hai Công ty cộng dồn. Cần sơ qua kết quả SXKD 7 tháng đầu năm của hai công ty để cổ đông nắm được tình hình SXKD của Công ty. Doanh thu giảm so với tiêu thụ có thể là do giá của TKV điều chỉnh, chất lượng than... nêu ra chủ yếu là để rút kinh nghiệm.

7. IV. ĐẠI HỘI BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO

Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các báo cáo được trình bày tại đại hội, bao gồm:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

a. Các chỉ tiêu chủ yếu

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Bốc xúc đất đá	m ³	60.400.000	
2	Than sản xuất tổng số	tấn	6.250.000	
3	Than tiêu thụ	tấn	6.114.000	
4	Doanh thu than	Tỷ đồng	8.005	
5	Tiền lương	đ/ng-thg	9.853.000	
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	63,638	
7	Cổ tức	% vốn ĐL	≥ 7	
8	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	338	

b. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 phù hợp với điều kiện thực tế và công bố thông tin cho các cổ đông theo luật định

c. Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

2. Báo cáo tài chính năm 2020 sau kiểm toán

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

3. Phương án chi trả cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020

1	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	261.351
2	Lợi nhuận để lại chưa phân phối năm 2020	Tr.đồng	85.368
3	Lợi nhuận còn lại phân phối các quỹ năm 2020	Tr.đồng	175.983
a	Trả cổ tức (12 % vốn điều lệ)	Tr.đồng	51.416
b	Trích quỹ đầu tư phát triển (30% LNST năm 2020)	Tr.đồng	78.406
c	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đồng	45.900
	- Quỹ Khen thưởng (70%)	Tr.đồng	32.130
	- Quỹ phúc lợi (30%)	Tr.đồng	13.770
d	Trích quỹ thưởng NQLDN và KSV	Tr.đồng	261

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

4. Mức thù lao chi trả HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021.

TT	Chức danh	Mức phụ cấp trách nhiệm hàng tháng (VNĐ)	Cơ sở tính Lương Giao Khoán (theo QĐ:1387 ngày 29/07/2019 của TKV) x 20%
1	Chủ tịch HĐQT	5.140.000	25.700.000 x 20% = 5.140.000
2	Ủy viên HĐQT	4.380.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000
3	Trưởng BKS	4.580.000	22.900.000 x 20% = 4.580.000
4	Ủy viên BKS	4.380.000	21.900.000 x 20% = 4.380.000

Mức tiền thù lao trên được chi trả cho:

- Thành viên HĐQT, BKS làm công tác kiêm nhiệm;
- Thành viên chuyên trách HĐQT, BKS nhưng kiêm nhiệm các chức danh quản lý, điều hành trong Công ty cổ phần Than Cao Sơn –TKV.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

5. Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

6. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

7. Quy chế Hoạt động của HĐQT Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

8. Quy chế Hoạt động của BKS Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

9. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

10. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động của BKS, kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc, thẩm định Báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2020.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

11. Danh sách lựa chọn công ty kiểm toán kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV, bao gồm:

- a. Công ty TNHH PKF - Việt Nam. Trụ sở chính: Số 01- Nguyễn Huy Tưởng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội.
- b. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY. Trụ sở chính: Tầng 5 Tháp B2 tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
- c. Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội.
- d. Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty thực hiện lựa chọn công ty kiểm toán theo danh sách trên kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty đảm bảo đúng theo quy định.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

IV. THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn - TKV năm 2021 được trình bày trước đại hội.

2. Đại hội biểu quyết thông qua:

a. Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV năm 2021.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

b. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Than Cao Sơn-TKV năm 2021.

Tỷ lệ tán thành: 28.402.956 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30 cùng ngày.

THƯ KÝ



Doãn Mạnh Hà

Nơi nhận:

- Các cổ đông công ty,
- Thành viên HĐQT, BKS.
- Lưu VT, VPHĐQT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Vũ Văn Khẩn